

Số: 142/2021/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 19 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 119/2021/TLST/HNGĐ ngày 01/4/2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Diệp Kiều Anh, sinh năm 1994

HKTT: TDP số 2 Mễ Trì Thượng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: Số 38 ngõ 62 Phùng Khoang, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đăng Luận, sinh năm 1994

HKTT và nơi ở: Số 20, ngách 50/142 đường Mễ Trì Thượng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/4/2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/4/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Chị Diệp Kiều Anh và anh Nguyễn Đăng Luận.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Trà My, sinh ngày 23/02/2012. Sau ly hôn anh chị cùng thống nhất thoả thuận anh Luận là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh chị tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Kiều Anh có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Chị Kiều Anh tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng. Chị Kiều Anh đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số 009563 ngày 31/03/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát cùng cấp;*
- *TAND tp Hà Nội;*
- *VKSND tp Hà Nội;*
- *UBND p. Mễ Trì, q Nam Từ Liêm, Hà Nội;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Mai Thị Hương

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).